CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG SỐ 5	CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM ĐộcLập - Tự Do - HạnhPhúc
Số : 34 / TB-HĐQT	Tp.HCM, ngày 25 tháng 03 năm 2026

THÔNG BÁO

Về việc tổ chức Đại hội Đồng cổ đông thường niên năm 2026

Kính gửi: **Quý cổ đông công ty CP Đầu Tư Xây Dựng Số 5.**

LÊ THỊ THANH THÚY

Digitally signed by LÊ THỊ THANH THÚY
DN: C=VN, L=TPHCM, O=CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG SỐ 5, CN=LÊ THỊ THANH THÚY, OID.0.9.2342.19200300.100.1.1=CMND:079187021262, E=KIEUOANH341984@GMAIL.COM
Reason: I am the author of this document
Location:
Date: 2026.03.25 15:50:20+07'00'
Foxit PDF Reader Version: 2024.2.3

Công ty Cổ phần Đầu Tư Xây Dựng Số 5 trân trọng kính mời quý cổ đông đến tham dự Đại hội Đồng cổ đông thường niên năm 2026 như sau:

Thời gian : Bắt đầu vào lúc **08 giờ 30 ngày 15 tháng 04 năm 2026**.

Địa điểm : **Khách sạn Sài Gòn số 41-47 Đông Du – Phường Sài Gòn- TP.Hồ Chí Minh**.

1/ NỘI DUNG ĐẠI HỘI:

- Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh năm 2025, phương hướng nhiệm vụ năm 2026.
- Báo cáo kết quả kiểm toán năm 2025.
- Báo cáo của ban kiểm soát
- Các tờ trình phân phối lợi nhuận năm 2025; thù lao HĐQT và BKS năm 2025; Lựa chọn đơn vị kiểm toán năm 2026.
- Một số nội dung khác thuộc thẩm quyền Đại hội đồng cổ đông.

Tất cả tài liệu Đại hội được công bố trên website của công ty: www.cic5.com.vn

2/ THÀNH PHẦN THAM DỰ ĐẠI HỘI:

- Tất cả các cổ đông có trong danh sách cổ đông đã chốt quyền tham dự ngày 24/03/2025.
- Quý cổ đông có thể ủy quyền cho người có tín nhiệm để dự họp thay *(mẫu kèm theo)* .
  - Trường hợp Giám đốc công ty/đơn vị cử người đại diện đi thay xin vui lòng mang theo giấy ủy quyền.
  - Để cho công tác tổ chức Đại hội được tốt, đề nghị quý cổ đông xác nhận hoặc ủy quyền tham dự đại hội (*mẫu kèm theo*) **gửi về công ty trước 14 giờ ngày 08 tháng 04 năm 2026 bằng một trong các hình thức sau** đây:
  - Gửi giấy xác nhận về địa chỉ: Công ty cổ phần Đầu tư Xây dựng số 5
    Số 22 Lý Tự Trọng (lầu 6), phường Sài Gòn, Tp.Hồ Chí Minh.
  - Điện thoại xác nhận tham dự Đại hội 028 38232074 – 0918365180.
  - Fax giấy xác nhận theo số: 028 38232075
  - Gửi bằng email theo địa chỉ: cic5@cic5.com.vn
- Khi đi tham dự Đại hội đề nghị quý cổ đông mang theo căn cước công dân/ Hộ chiếu (bản chính) kèm theo Thông báo mời họp để đối chiếu.

Nếu có vấn đề nào chưa rõ đề nghị quý cổ đông liên hệ với: Bà Lê Thị Thanh Thúy, thành viên ban tổ chức Đại hội qua số điện thoại 028 38232074 - 0918365180 để được giải đáp.

Trân trọng./.

GIÁM ĐỐC

M.S.D.N: 0302156370 C.T.C.P CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG SỐ 5 QUẬN 1-TP. HỒ CHÍ MINH

Phạm Danh Tuyên

Nơi nhận:
- *Như trên*
- *Lưu VPCTy*

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự Do – Hạnh Phúc

……, ngày tháng năm 2026

GIẤY ỦY QUYỀN

Về việc tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026

Kính gửi: **CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG SỐ 5**

Tôi tên/hoặc đơn vị : ……
Là cổ đông của Công ty cổ phần Đầu tư Xây dựng số 5

Số CCCD/ĐKKD : …… cấp ngày : …….. tại : ……..

Địa chỉ : ……

Nay tôi đồng ý ủy quyền …… cổ phần cho:

Ông/Bà : ……

Số CCCD : …… cấp ngày : ……tại : ……

Địa chỉ : ……

Được quyền thay mặt tôi tham dự và thực hiện các quyền của cổ đông tại Đại hội đồng cổ đông thường niên 2026 của Công ty cổ phần Đầu tư Xây dựng số 5.
Thời gian : kể từ ngày ký cho đến khi Đại hội kết thúc.

Người được ủy quyền
(Ký và ghi rõ họ tên)

Người ủy quyền
(Ký ,ghi rõ họ tên, đóng dấu nếu có)

GIẤY XÁC NHẬN

Về việc tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026

Kính gửi : **CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG SỐ 5**

Tôi tên/hoặc đơn vị : ……

Là cổ đông /hoặc đại diện ủy quyền cổ đông của Công ty Cổ phần Đầu Tư Xây Dựng Số 5.

Xác nhận có tham dự Đại hội đồng Cổ đông thường niên Công ty năm 2026

……, ngày tháng năm 2026
Ký , ghi họ tên, đóng dấu (nếu có)

CHƯƠNG TRÌNH
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG SỐ 5

- Chào cờ, tuyên bố lý do
- Báo cáo tư cách cổ đông.
- Giới thiệu đại biểu.
- Giới thiệu và biểu quyết thông qua Chủ tịch đòan, thư ký đoàn.

Đoàn chủ tịch chủ trì và điều hành Đại hội.

- Đoàn chủ tịch thông qua chương trình Đại hội, quy chế Đại hội.
- Báo cáo kết quả SXKD năm 2025, kế hoạch SXKD và đầu tư năm 2026.
- Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2025.
- Báo cáo của ban kiểm soát
- Thảo luận nội dung các báo cáo.
- Báo cáo đề xuất phân phối lợi nhuận, cổ tức năm 2025.
- Báo cáo chi trả thù lao HĐQT, BKS năm 2025 và mức thù lao năm 2026.
- Báo cáo lựa chọn đơn vị kiểm toán năm 2026.
- Thảo luận và biểu quyết thông qua các tờ trình.
- Thông qua biên bản, Nghị quyết Đại hội
- Tổng kết và bế mạc Đại hội.

CÔNG TY CỔ PHẦN
ĐẦU TƯ XÂY DỰNG SỐ 5

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 15 tháng 4 năm 2026

DỰ THẢO

BÁO CÁO ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG SỐ 5

PHẦN I
TÌNH HÌNH VÀ KẾT QUẢ SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2025

I. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2025

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh:

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	KH 2025	TH 2025	Tỷ lệ TH/KH (%)	Ghi chú
1	Tổng doanh thu	Tr.đ	220.627	67.131	30,4%	
	- Doanh thu XL và SXCN	nt	113.008	51.278		
	- Kinh doanh khác	nt	7.619	15.853		
2	Lợi nhuận trước thuế (*)	Tr.đ	321	583	182%	
3	Tổng quỹ lương	Tr.đ	9.236	8.541	92%	Gồm LĐ trong danh sách đóng bảo hiểm Không bao gồm thù lao HĐQT, BKS, TK và lương BĐHDA ngắn hạn
4	Tiền lương bình quân (LĐ trong danh sách)	Đ/ng/th	11.319.118	11.297.482		
5	Chia cổ tức	%	Không chia	Không chia		

a. Về xây lắp:

Một số hợp đồng xây lắp dự kiến ký trong 2025 nhưng thực tế không thực hiện được do nhiều nguyên nhân khách quan, chủ quan; Trong đó nguyên nhân chính vẫn là

Công ty không thể ký được hợp đồng cấp hạn mức tín dụng với ngân hàng nhằm đảm bảo nguồn vốn lưu động trong thi công các hợp đồng giá trị lớn do Tổng Công ty là cổ đông lớn bị xếp hạng tín dụng nhóm II.

Năm 2025, công tác thị trường không phát triển được theo kỳ vọng do các nguyên nhân cơ bản sau:

- *Công tác đấu thầu gặp nhiều khó khăn, do:*

Thực trạng tình hình xây lắp năm 2025 vẫn không có sự khởi sắc như mong muốn, ngoài những nguyên nhân nội tại về năng lực và chất lượng lao động của cán bộ Công ty chưa được cải thiện thì còn rất nhiều nguyên ngân khách quan khác dẫn tới việc Công ty chưa đủ năng lực để đảm nhận thêm nhiều hợp đồng mới. Cụ thể như sau:

- Một số hợp đồng xây lắp dự kiến ký trong 2025 nhưng thực tế không thực hiện được do nhiều nguyên nhân khách quan, chủ quan; Trong đó nguyên nhân chính vẫn là Công ty không thể ký được hợp đồng cấp hạn mức tín dụng với ngân hàng nhằm đảm bảo nguồn vốn lưu động trong thi công các hợp đồng giá trị lớn do nhiều năm Công ty không có giao dịch tín dụng lớn với các ngân hàng nên điểm uy tín của Công ty bị giảm mạnh;
- Do đối tác hiện tại của Công ty đều là các nhà đầu tư tư nhân, vì thế việc cạnh tranh giá thầu là vô cùng khốc liệt. Giá cả đầu vào của ngành xây lắp năm 2025 có nhiều biến động tăng đột biến, tình hình bất ổn về thị trường đầu tư dẫn tới Công ty rất khó lựa chọn được các hợp đồng an toàn để ký và thỏa thuận hợp tác.

- *Công tác triển khai các hợp đồng thi công:*

- Đối với việc thực hiện bảo lãnh thực hiện hợp đồng và bảo lãnh tạm ứng hiện không thực hiện được do vướng mắc nợ xấu trên hệ thống của ngân hàng. Để triển khai thực hiện các hợp đồng này, Công ty phải thực hiện ký quỹ 100% bằng tiền để phát hành bảo lãnh, dẫn đến thiếu hụt nguồn vốn phục vụ thi công, phải đi vay huy động cá nhân/tổ chức.
- Đối với cán bộ chủ chốt thi công công trường cũng chưa đạt yêu cầu chất lượng thi công công trình và số lượng, vừa làm vừa tuyển nhân sự nên cũng gặp khó khăn.

- *Tình hình thực hiện doanh thu năm 2025 cụ thể như sau:*

TT	Tên dự án/ hợp đồng	Doanh thu dự kiến 2025	Thực tế thực hiện 2025	
			Giá trị ký hợp đồng	Giá trị thực hiện
1	Các hợp đồng chuyển tiếp từ 2024	43.008		4.830
2	Các dự án mới 2025	150.000	90.000	15.980
3	Sản xuất công nghiệp – Mỏ đá	20.000		30.468
4	Kinh doanh khác	7.619		15.853
	TỔNG CỘNG	**220.627**		**67.131**

b. Về sản xuất tại Khu công nghiệp Biên Hòa 1

- Xí nghiệp Xây dựng & Sản xuất Công nghiệp và Xưởng Cơ khí tại Khu CN Biên Hòa 1 phải giải tỏa, trao trả lại mặt bằng cho tỉnh Đồng Nai nên Công ty đã tiến hành tháo dỡ, thanh lý TSCĐ liên quan.
- Hiện tại trụ sở của Xí nghiệp Xây dựng & Sản xuất Công nghiệp đang được Công ty đăng ký chuyển về mỏ đá Soklu6 tại Ấp Nguyễn Huệ 2, xã Gia Kiệm, tỉnh Đồng Nai.
- Việc trả lại mặt bằng cho chính quyền địa phương đã gây ra nguyên nhân tụt giảm về lợi nhuận gộp năm 2025 so với kế hoạch là 1,2 tỷ và từ năm 2026 ước tính là 3,2 tỷ mỗi năm.

c. Mỏ đá Soklu

- Giấy phép khai thác mỏ: Giấy phép số 1072QĐ-UBND ngày 19/4/2012 và sẽ hết hạn vào tháng 4/2026.
- Hiện tại Công ty đã thực hiện đầy đủ các thủ tục theo quy định của cơ quan Nhà nước về việc gia hạn Giấy phép khai thác mỏ. Tuy nhiên, theo Luật khai thác khoáng sản hiện nay thì Công ty đang bị vướng mắc một số nội dung sau:

  + Chưa có dự án khai thác được cơ quan quản lý Nhà nước phê duyệt;

  + Chưa hoàn thiện thủ tục chứng nhận quyền sử dụng và khai thác đất đối với phần diện tích đã đền bù trước đây (hơn 20ha).

Tiền phí cấp quyền khai thác khoáng sản:

Theo số liệu của tỉnh Đồng Nai, số tiền phí cấp quyền khai thác khoáng sản mà Công ty phải trả là 21.264 triệu đồng (Công ty đã hạch toán vào chi phí trả trước dài hạn. Giá trị đã phân bổ vào chi phí kinh doanh là 11.853 triệu đồng). Công ty tạm thời chưa hạch toán lãi chậm nộp 2.640 triệu đồng theo Biên bản làm việc ngày 02/10/2024 với Cục thuế tỉnh Đồng Nai do tạm thời chưa bị cưỡng chế. Công ty và Cục thuế Đồng Nai đã thống nhất

xác định lại tiền chậm nộp tiền cấp quyền khai thác khoáng sản phải nộp là 511.222.211 đồng, Công ty đã nộp và đưa vào chi phí của Mỏ đá năm 2024. Theo báo cáo của Công ty, hiện tại trên hệ thống Thuế tỉnh Đồng Nai không còn thẻe hiện số tiền chậm nộp.

- *Chi phí đền bù đất khai thác khoáng sản:*

Không có biến động so với năm 2024, cụ thể tổng số tiền đền bù cho 10 hộ dân lũy kế đến ngày 31/12/2025 là 9.610 triệu đồng. Trong đó, giá trị đã hạch toán vào chi phí SXKD đến ngày 31/12/2025 là 7.922 triệu đồng. Giá trị còn lại chưa phân bổ là 1.688 triệu đồng (lô đất đã đền bù cho hộ gia đình ông Nguyễn Văn Chức).

Đây là đất ngoài ranh giới, Công ty không xin được giấy phép khai thác khoáng sản, do vậy từ vài năm trước, Công ty đã dự kiến sẽ chuyển nhượng quyền khai thác để thu hồi vốn. Tuy nhiên đến nay chưa thực hiện được.

- *Ký quỹ bảo vệ môi trường:*

Lũy kế đến ngày 31/12/2025, số tiền đã ký quỹ bảo vệ môi trường lũy kế của Công ty là 4.516.764.191 đồng. Số tiền ký quỹ sẽ được hoàn trả sau khi Công ty hoàn thành việc phục hồi môi trường khi giấy phép hết thời gian khai thác hoặc mỏ đá hết trữ lượng khai thác.

2. Về công tác đầu tư:

(1). Mua sắm, đầu tư TSCĐ, CCDC:

Trong năm 2025, Công ty đầu tư, mua sắm một số thiết bị và CCDC phục vụ sản xuất và thi công như sau:

- 01 máy búa đập thủy lực NB300, xuất xứ Hàn Quốc mới 100% có nguyên giá 325.925.926 đồng phục vụ cho mục đích sản xuất kinh doanh tại Mỏ đá Soklu bằng nguồn vốn tự có;
- Mua sắm CCDC phục vụ trang thiết bị văn phòng 62.662.223 đồng.
- Chi phí phân bổ: Giàn giáo, cây chống CCDC phục vụ thi công CT Paradise Cam Ranh 1.687.796.329 đồng.

(2). Thanh lý tài sản:

Trong năm 2025, hai đơn vị trực thuộc Công ty là Xí nghiệp Xây dựng & Sản xuất Công nghiệp và Xưởng Cơ khí tại Khu CN Biên Hòa 1 phải giải tỏa, trao trả lại mặt bằng cho tỉnh Đồng Nai nên Công ty đã tiền hành tháo dỡ thanh lý TSCĐ như sau:

- Tổng nguyên giá TSCĐ thanh lý: 7.912.924.764 đồng

  Trong đó:

  + TSCĐ thanh lý: 7.800.975.764 đồng

+ TSCĐ làm thủ tục hủy bỏ: *113.949.000 đồng*

(TSCĐ là sân đường và tường gạch)

- Giá trị còn lại: 547.631.920 đồng.
- Giá trị thanh lý: 955.723.906 đồng.
- Giá trị thu hồi từ thanh lý TSCĐ:

955.723.906 - 547.631.920 = 408.091.986 đồng.

(Bù chênh lệch giữa giá bán thanh lý và giá trị còn lại)

- Thủ tục đầu tư và mua sắm và thanh lý đều được đơn vị thực hiện theo đúng Điều lệ hoạt động của Công ty.

3. *Công nợ phải thu khách hàng – rủi ro tài chính:*

- Tại ngày 31/12/2025 các khoản phải thu ngắn hạn tại Công ty 23.818 triệu đồng (trong đó nợ xấu 13.368 triệu đồng), trả trước người bán ngắn hạn 22.204 triệu đồng, phải thu ngắn hạn khác 7.809 triệu đồng. Trong năm 2025 Công ty tiếp tục trích lập dự phòng nợ phải thu khó đòi năm 2025 là 3.200 triệu đồng, hoàn nhập dự phòng phải thu khó đòi (do xóa nợ) đối với Công ty CP Tân Thành Mỹ - CT xây dựng dây chuyền sản xuất vôi, số tiền là 2.933 triệu đồng. Lý do: Ngày 19/5/2025 Chi cục thi hành án dân sự thị xã Phú Mỹ ban hành quyết định số 89/QĐ-CCTHADS về việc tạm đình chỉ thi hành án đối với Công ty CP Tân Thành Mỹ, đình chỉ việc hoàn trả cho CIC5; Ngày 24/6/2025 Tòa án ND thành phố Phú Mỹ ban hành quyết định số 01/2025/QĐ-TBPS về việc tuyên bố phá sản đối với Công ty CP Tân Thành Mỹ. Trên cơ sở đó, CIC5 thực hiện xóa nợ phải thu, giảm số dư dự phòng phải thu khó đòi do đã trích lập 100% số tiền trên.
- Đối với công nợ phải thu lâu năm chưa thu được, có rủi ro tài chính vào những năm sau. Về vấn đề này Ban kiểm soát đã có phân tích chi tiết và kiến nghị với Công ty trong Biên bản thẩm tra hoạt động SXKD năm 2025 và những năm trước đó.
- Số dư dự phòng phải thu khó đòi tại ngày 31/12/2025 là 7.285 triệu đồng.

4. *Công nợ phải trả*

Tại ngày 31/12/2025 tổng các khoản phải trả của Công ty gồm:

- Phải trả người bán ngắn hạn: 4.104 triệu đồng,
- Người mua trả tiền trước ngắn hạn: 997 triệu đồng;
- Thuế và các khoản phải nộp nhà nước: 15.255 triệu đồng

(Trong đó các khoản thuế còn phải nộp 4.725 triệu đồng; tiền cấp quyền khai thác khoáng sản phải nộp bổ sung từ 2014 đến 2021 là 10.530 triệu đồng);

- Vay và nợ thuê tài chính 4.775 triệu đồng.

5. *Công tác an toàn lao động:*

Năm 2025 tổ chức công đoàn và ban lãnh đạo của Công ty vẫn luôn chăm lo đến sức khỏe của người lao động và giám sát chặt chẽ về an toàn lao động tại công trường và các chi nhánh. Trong năm 2025 Công ty không để xảy ra trường hợp liên quan đến tai nạn lao động.

6. *Công tác tổ chức và quản lý:*

- Về thi công xây lắp: tiếp tục áp dụng mô hình điều hành trực tiếp. Đối với các công trình lớn tổ chức ban điều hành công trường, giám đốc dự án là đ/c phó Giám đốc công ty phụ trách thi công chỉ đạo trực tiếp, có quy chế kiểm soát chặt chẽ nhà cung cấp vật tư và các thầu phụ.
- Công ty chú ý nhiều hơn các biện pháp thi công chi tiết, để nâng cao chất lượng, tính thẩm mỹ và trình độ thi công.

7. *Công tác lao động và Tiền lương:*

- Số lượng cán bộ, nhân viên có HĐLĐ có thời hạn và không xác định thời hạn tại thời điểm 31/12/2025 là 63 người. Trong đó, Trình độ ĐH 31 người; trung cấp 01 người; sơ cấp 11 người; công nhân 20 người.
- Công ty tiếp tục duy trì chính sách phân phối thu nhập như sau :

+ Lương theo vị trí công việc: *mỗi vị trí công việc có mức lương nhất định phù hợp với trình độ, kinh nghiệm, năng lực của từng người;*

+ Lương theo năng lực: *CBCNV làm công việc như nhau nhưng có năng lực khác nhau thì có mức lương khác nhau;*

+ Thưởng theo hiệu quả công việc (năng suất): *thưởng theo kết quả công việc, từng dự án, công trình cụ thể.*

- Tổng chi phí tiền lương năm 2025 đã được quyết toán là 8.540 tr.đồng, trong đó bao gồm: Lương cho cán bộ quản lý văn phòng và các BĐH dự án là 4.645 triệu đồng; Lương người lao động tại Mỏ đá là 3.896 triệu đồng.
- Thu nhập bình quân cho CBCNV có HĐLĐ từ 1 năm trở lên trong năm 2025 là 11.300 trđ/ng/tháng.
- Thu nhập và thù lao của HĐQT, BKS và Ban điều hành trong năm 2025 là: 312 triệu đồng theo đúng Nghị quyết Đại hội Cổ đông 2025 đã biểu quyết thông qua.

Tổng quỹ tiền lương và thù lao đã được quyết toán và hạch toán vào kết quả SXKD năm 2025 theo đúng quy định.

- Các chế độ, chính sách và phúc lợi khác:

Việc chăm lo đời sống vật chất, tinh thần cho người lao động luôn được công ty quan tâm. Công ty luôn đảm bảo các chế độ, chính sách được trả bằng hoặc cao hơn theo quy định hiện hành.

+ Hợp đồng lao động & các chế độ BHXH; y tế, thất nghiệp được công ty thực hiện đầy đủ cho người lao động theo quy định;

+ Chăm lo đầy đủ cho CBCNV trong những ngày Lễ Tết, những ngày kỷ niệm trong năm.

+ Trợ cấp thôi việc, ngừng việc: theo qui định pháp luật lao động hiện hành;

+ Bảo hộ lao động: được trang cấp đầy đủ theo công việc;

+ Thực hiện đầy đủ chế độ ăn ca, bồi dưỡng độc hại cho người lao động theo quy định.

+ Công tác khám sức khỏe định kỳ cho người lao động được thực hiện hàng năm.

+ Thực hiện tốt chế độ thăm hỏi và trợ cấp cho người lao động khi bản thân hoặc gia đình có khó khăn.

8. *Công tác môi trường và trách nhiệm đối với cộng đồng địa phương*

- Công ty luôn tuân thủ các quy định hiện hành về bảo vệ môi trường nơi sản xuất và thi công. Qua các cuộc kiểm tra thường xuyên của các cơ quan chức năng về môi trường, Công ty không có vi phạm nghiêm trọng.
- Công ty cung cấp cơ hội việc làm cho nhiều gia đình địa phương thông qua việc tuyển dụng nhiều lao động công nhân tại địa phương nơi thi công.
- Công ty luôn có trách nhiệm với cộng đồng địa phương, trong hoạt động sản xuất kinh doanh không để xảy ra mất an ninh trật tự, không xảy ra khiếu tố, khiếu nại, đình công và tích cực tham gia ủng hộ các phong trào và công tác xã hội của địa phương

9. *Các khoản chi phí khác liên quan đến khai thác mỏ*

- *Tiền phí cấp quyền khai thác khoáng sản:*

Theo số liệu của tỉnh Đồng Nai, số tiền phí cấp quyền khai thác khoáng sản mà Công ty phải trả là 21.264 triệu đồng (Công ty đã hạch toán vào chi phí trả trước dài hạn. Giá trị đã phân bổ vào chi phí kinh doanh là 11.853 triệu đồng). Công ty tạm thời chưa hạch toán lãi chậm nộp 2.640 triệu đồng theo Biên bản làm việc ngày 02/10/2024 với Cục thuế tỉnh Đồng Nai do tạm thời chưa bị cưỡng chế. Công ty và Cục thuế Đồng Nai đã thống nhất xác định lại tiền chậm nộp tiền cấp quyền khai thác khoáng sản phải nộp là 511.222.211 đồng, Công ty đã nộp và đưa vào chi phí của Mỏ đá năm 2024. Theo báo cáo của Công ty, hiện tại trên hệ thống Thuế tỉnh Đồng Nai không còn thể hiện số tiền chậm nộp.

- *Chi phí đền bù đất khai thác khoáng sản:*

Không có biến động so với năm 2024, cụ thể tổng số tiền đền bù cho 10 hộ dân lũy kế đến ngày 31/12/2025 là 9.610 triệu đồng. Trong đó, giá trị đã hạch toán vào chi phí

SXKD đến ngày 31/12/2025 là 7.922 triệu đồng. Giá trị còn lại chưa phân bổ là 1.688 triệu đồng (lô đất đã đền bù cho hộ gia đình ông Nguyễn Văn Chức).

Đây là đất ngoài ranh giới, Công ty không xin được giấy phép khai thác khoáng sản, do vậy từ vài năm trước, Công ty đã dự kiến sẽ chuyển nhượng quyền khai thác để thu hồi vốn. Tuy nhiên đến nay chưa thực hiện được.

- *Ký quỹ bảo vệ môi trường:*

Lũy kế đến ngày 31/12/2025, số tiền đã ký quỹ bảo vệ môi trường lũy kế của Công ty là 4.516.764.191 đồng. Số tiền ký quỹ sẽ được hoàn trả sau khi Công ty hoàn thành việc phục hồi môi trường khi giấy phép hết thời gian khai thác hoặc mỏ đá hết trữ lượng khai thác.

II. Việc thực hiện Quản trị công ty:

1. Công tác quản lý vốn và cổ phần

Tình hình về cổ phần công ty như sau:

- Tổng số cổ phần : 2.700.000 cổ phần
- Loại cổ phiếu : Cổ phiếu phổ thông
- Mệnh giá 1 cổ phần : 10.000 đồng
- Số lượng CP đang lưu hành : 2.699.922 CP
- Cổ phiếu quỹ : 78 CP
- Vốn điều lệ công ty : 27.000.000.000 đồng

2. Công tác điều hành của HĐQT

- Trong năm 2025, Hội đồng quản trị đã họp 06 phiên. Tất cả các cuộc họp của Hội đồng quản trị đều có sự tham gia của đại diện thành viên Ban Kiểm soát.
- Hội đồng quản trị luôn theo dõi sát sao hoạt động của Ban giám đốc và các cán bộ quản lý khác trong việc thực thi các Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông và Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị. Giải quyết kịp thời các vấn đề phát sinh thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị nhằm tạo thuận lợi cho hoạt động điều hành của Ban Giám đốc.
- Chủ tịch Hội đồng Quản trị thường xuyên trao đổi với Ban Giám đốc để bám sát tình hình sản xuất kinh doanh cũng như kịp thời chỉ đạo thực hiện các quyết sách và định hướng của Hội đồng Quản trị.
- Trong năm 2025 HĐQT, Ban điều hành và các cán bộ quản lý khác thực hiện đúng theo Điều lệ công ty, quản trị nội bộ công ty, chưa có phát hiện nào sai sót trong việc thực hiện.

III. Đánh giá của HĐQT

- Với kết quả kinh doanh đạt được, Ban điều hành tuy chưa hoàn thành chỉ tiêu Doanh thu do Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 đề ra nhưng hiệu quả lại mang lại sự vượt trội, lợi nhuận trước thuế 583 triệu đồng đạt 182,19% so với kế hoạch và lợi nhuận sau thuế 434 triệu đồng đạt 169,53% so với kế hoạch. Ngoài ra đơn vị còn trích lập dự phòng được 3.200 triệu đồng.
- Một số hoạt động của Ban điều hành được HĐQT đánh giá cao trong năm vừa qua bao gồm:

+ Về bộ máy tổ chức và đào tạo đội ngũ cán bộ: Ban Điều hành gồm Giám đốc và 01 Phó Giám đốc và Kế toán trưởng. Ban Điều hành thực hiện đầy đủ nhiệm vụ và quyền hạn theo đúng quy định của Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty và pháp luật hiện hành. Tổ chức phân công, phân nhiệm rõ ràng trong việc điều hành quản lý công việc. Ban Điều hành tổ chức họp giao ban định kỳ 2 lần/tháng với các cán bộ quản lý và họp giao ban hàng tuần tại các công trường.

+ Có giải pháp hữu ích nâng cao năng lực khai thác và năng suất lao động tại Mỏ, mang lại nguồn lợi lớn và đủ bù đắp cho một phần chi phí hoạt động sản xuất kinh doanh thường xuyên tại đơn vị.

+ Công ty thực hiện đầy đủ các biện pháp bảo vệ môi trường theo quy định và tích cực tham gia các hoạt động xã hội của địa phương nơi sản xuất, thi công.

IV. Chi trả thù lao HĐQT, BKS và thư ký HĐQT năm 2025

TT	Nội dung	Theo NQ	Chi trả thực tế	Ghi chú
1	Chủ tịch HĐQT	60.000.000	60.000.000	*- Đã hạch toán đủ trên Báo cáo tài chính.* *- Đến thời điểm tổ chức đại hội, Công ty đã chi trả đủ thù lao cho các đối tượng*
2	Thành viên HĐQT *(04 thành viên)*	144.000.000	144.000.000	
3	Thư ký HĐQT	24.000.000	24.000.000	
4	Trưởng BKS	36.000.000	36.000.000	
5	Thành viên BKS *(02 thành viên)*	48.000.000	48.000.000	
	Tổng cộng	**312.000.000**	**312.000.000**	

PHẦN II

KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH VÀ ĐẦU TƯ NĂM 2026

1. Dự kiến kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2026

Các chỉ tiêu chủ yếu:

Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch 2026	Ghi chú
1. Doanh thu *Trong đó:* + Doanh thu xây lắp + Doanh thu SXCN và KD khác	Tr đồng - -	174.786 132.564 42.222	
2. Đầu tư XDCB, thiết bị và CCDC (*)	tr đồng	2.000	*Dự kiến phương án thuê-mua tài chính hoặc có thể thuê dài hạn*
3. Tổng Lợi nhuận: - Trước thuế - Sau thuế	 Tr đồng Tr đồng	 810 648	
4. Tổng quỹ tiền lương Trong đó chỉ bao gồm:	Tr đồng	15.414	*- Cán bộ trong danh sách đóng bảo hiểm* *- Quỹ lương đã được XD theo quy định*
+ Khối văn phòng và chi nhánh		*5.140*	
+ Lương khối văn phòng và cán bộ BĐHDA, người LĐ tại mỏ.		*10.274*	
5. Thu nhập bình quân	đ/ng/th	13.522.093	
6. Chia cổ tức	%	(**)	

(*). Kế hoạch đầu tư năm 2026 đầu tư thiết bị mới để cải thiện chi phí sửa chưa lớn hàng năm khoảng 2 tỷ đồng và sử dụng phương án thuê mua tài chính. Trong trường hợp thuê thiết bị thì không phát sinh chi phí đầu tư thiết bị này.

(**). Kế hoạch chia cổ tức năm 2026: Tùy thuộc vào tình hình tài chính thực tế, HĐQT sẽ trình ĐHĐCĐ thường niên năm 2026 về việc chia hay không chia cổ tức năm

2026 từ lợi nhuận sau thuế kết dư còn lại.

(Có kế hoạch chi tiết đính kèm)

2. Các giải pháp thực hiện kế hoạch

2.1. Công tác tài chính kế toán:

- Tiếp tục làm việc ngân hàng để có ký được hợp đồng cấp hạn mức tín dụng với ngân hàng nhằm đảm bảo nguồn vốn lưu động trong thi công các hợp đồng; Mở rộng hoạt động tín dụng tại các ngân hàng để phục vụ hoạt động kinh doanh;
- Các phòng ban liên quan thường xuyên kiểm tra, kiểm soát chi phí, đặc biệt là chi phí các công trình/dự án theo phương án kinh tế được duyệt;
- Huy động và cân đối đủ nguồn tài chính để đảm bảo hoạt động kinh doanh và đầu tư; giảm nợ ngân sách nhà nước; giảm số dư vay nợ vay;
- Cân đối nguồn trích dự phòng (nếu có).
- Đối với các công trình dở dang tồn đọng: Phối hợp với các bộ phận và cá nhân có liên quan/Đội thi công kiểm tra, rà soát để đánh giá lại toàn hồ sơ pháp lý của công trình, từ hợp đồng, hồ sơ nghiệm thu khối lượng, hồ sơ thanh toán, hồ sơ chất lượng,…để có cơ sở xử lý, khắc phục và hoàn thiện, làm căn cứ để hoàn thiện hồ sơ quyết toán, thanh toán công trình;
- Tăng cường công tác đối chiếu xác nhận công nợ; tiếp tục rà soát, phân loại nợ để đánh giá khả năng để có giải pháp thu hồi; triệu tập các Đội đến để thực hiện quyết toán nội bộ, xác định lại giá trị công nợ làm căn cứ để xử lý công nợ (đàm phán kế hoạch trả nợ, bù trừ công nợ, xóa nợ và đàm phán giảm nợ....);

2.2. Công tác tổ chức bộ máy, nhân sự

Thực hiện cơ cấu, bố trí lại nhân sự tại văn phòng Công ty để ổn định xuất; Luân chuyển, tuyển dụng lao động có chất lượng để bổ sung cho các phòng ban (QLTC, KHKT, BĐH DA,..) đáp ứng nhu cầu, kế hoạch SXKD.

Từ tháng 8/2025 đã bàn giao lại mặt bằng Khu Công nghiệp Biên Hòa 1 do đó Xí nghiệp Xây dựng và Sản xuất Công nghiệp hiện không còn hoạt động tại địa chỉ đã đăng ký kinh doanh. Ngày 11/3/2026 HĐQT Công ty có nghị quyết số 24/NQ-HĐQT thay đổi địa chỉ đăng ký về ấp Nguyễn Huệ, xã Gia Kiệm tỉnh Đồng Nai.

Ngày 11/3/2026 HĐQT Công ty có nghị quyết số 23/NQ-HĐQT về việc giải thể Chi nhánh Xí nghiệp, giao Giám đốc Công ty thực hiện các thủ tục giải thể và các thủ tục liên quan khác liên quan (Chi nhánh này đã dừng hoạt động từ nhiều năm về trước).

Ngày 25/12/2025 Hội đồng quản trị họp thông qua một số nội dung, trong đó có đề xuất phương án thành lập Chi nhánh mới tại Miền Bắc, giao ông Giám đốc Công ty lập phương án chi tiết, trình HĐQT Công ty tại cuộc họp gần nhất. Đến thời điểm báo cáo, Hội đồng quản trị đã có Nghị quyết HĐQT, quyết định thành lập Chi nhánh và ban hành

Quy chế tổ chức hoạt động của Chi nhánh Miền Bắc. Giao cho Ban điều hành Công ty tiếp tục thực hiện theo đúng quy định của Pháp luật hiện hành.

2.3. Công tác khai thác, quản lý sử dụng tài sản, đất đai.

Tiếp tục nghiên cứu, vận hành và khai thác tối đa, đảm bảo hiệu quả tối ưu, phù hợp với quy định của pháp luật đối với việc quản lý và sử dụng tài sản, đất đai hiện có của Công ty. Cụ thể là khu đất tại 9X Chu Văn An và mặt bằng 22 Lý Tự Trọng.

3. Kế hoạch thù lao của HĐQT, BKS:

Đề xuất giữ nguyên như thực hiện năm 2025, cụ thể:

TT	Đối tượng	Mức người/ 1 tháng	Cả năm
1	Chủ tịch HĐQT	5.000.000	60.000.000
2	Thành viên HĐQT (4 người)	3.000.000	144.000.000
3	Trưởng BKS	3.000.000	36.000.000
4	Thành viên BKS (2 người)	2.000.000	48.000.000
5	Thư ký HĐQT	2.000.000	24.000.000
	Tổng cộng		**312.000.000**

Các khoản chi phí thù lao được tổ quyết toán tiền lương của Tổng Công ty (Cổ đông lớn) thẩm tra, và được HĐQT của Vinaincon phê duyệt.

Năm 2026 vẫn còn nhiều khó khăn thách thức nhưng với tinh thần đoàn kết, sự tận tâm của CBCNV vì sự nghiệp xây dựng công ty phát triển ổn định bền vững, HĐQT, Ban Điều hành cùng tập thể CBCNV công ty quyết tâm sẽ hoàn thành kế hoạch năm 2026 và các năm tiếp theo.

T/M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

TRẦN THỊ MINH

CÔNG TY CỔ PHẦN
ĐẦU TƯ XÂY DỰNG SỐ 5
BAN KIỂM SOÁT

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

TP. Hồ Chí Minh, ngày ..... tháng 4 năm 2026

BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT
TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026
Về hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2025

Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG CÔNG TY

Căn cứ Điều lệ Tổ chức và Hoạt động Công ty;

Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 và các nghị quyết, quyết định của HĐQT Công ty;

Căn cứ Báo cáo tài chính năm 2025 đã được kiểm toán và các tài liệu, chứng từ, sổ sách kế toán của Công ty;

Ban kiểm soát báo cáo Đại hội đồng cổ đông những nội dung chủ yếu năm 2025 như sau:

1. Đánh giá kết quả hoạt động SXKD;

2. Tình hình thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2025 về hoạt động sản xuất kinh doanh, tài chính; đầu tư XDCB và mua sắm tài sản năm 2025;

3. Hoạt động của Hội đồng quản trị và Giám đốc điều hành;

4. Hoạt động của Ban kiểm soát;

5. Nhận xét và một số kiến nghị.

I/ Kết quả hoạt động SXKD năm 2025 và tình hình thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2025

1. Kết quả kinh doanh năm 2025.

Đơn vị tính: Triệu đồng.

TT	Chỉ tiêu	Thực hiện năm 2024	Năm 2025		
			Kế hoạch năm 2025	Thực hiện năm 2025	% thực hiện năm/KH cả năm %
A	B	1	2	3	4=3/2
1	Tổng DT và TN khác	80.511	220.627	67.130	30,43
	Trong đó				
	1.1. Doanh thu thuần	*80.379*	*220.627*	*66.611*	*30,19*

TT	Chỉ tiêu	Thực hiện năm 2024	Năm 2025		
			Kế hoạch năm 2025	Thực hiện năm 2025	% thực hiện năm/KH cả năm %
	- DT xây lắp	*50.003*	*193.008*	*20.810*	*10,78*
	- DT SXCN và KD khác	*30.376*	*27.619*	*45.801*	*165,83*
	1.2. DTTC+Thu nhập khác	*132*		*519*	
2	Giá vốn hàng bán	71.129		56.143	
	Tỷ lệ GVHB/doanh thu thuần	*88,49*		*88,28*	
3	Chi phí tài chính	189		227	
4	Chi phí bán hàng				
5	Chi phí QLDN	8.588		9.714	
	Trong đó trích lập dự phòng	*2.071*		*3.200*	
6	Chi phí khác			462	
7	Lợi nhuận trước thuế	533	320	583	182,19
8	Lợi nhuận sau thuế	351	256	434	169,53
9	Đầu tư XDCB và mua sắm tài sản, công cụ dụng cụ thi công	325	2.000	3.868	193,40
10	Nộp NSNN	6.267	7.763	6.015	77,48
11	Quỹ lương	7.998	9.236	8.540	92,46
12	TNBQ *(triệu đồng/người/tháng)*	11,49	11,32	11,29	99,73

Nhận xét: Doanh thu năm 2025 chỉ đạt 30,43% kế hoạch năm, trong đó doanh thu xây lắp thấp, chỉ đạt 10,78% kế hoạch; doanh thu SXCN và KD khác đạt 165,83% kế hoạch năm. Lợi nhuận sau thuế năm 2025 là 434 triệu đồng, đạt 169,53% kế hoạch năm. Nhìn chung, dù doanh thu không đạt kế hoạch nhưng lợi nhuận sau thuế vượt kế hoạch được bù đắp từ mảng hoạt động cho thuê tài sản và kinh doanh tại mỏ đá Soklu 6.

2. Báo cáo tài chính năm 2025.

Báo cáo tài chính năm 2025 được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán CPA Việt Nam. Ban kiểm soát có một số nhận xét và kiến nghị như sau:

2.1. Một số chỉ tiêu trên Báo cáo tài chính năm 2025:

Đơn vị tính: Triệu đồng.

TT	Nội dung	Số cuối năm	Số đầu năm
	Nguồn vốn/tài sản	**66.457**	**75.169**

1	Vốn điều lệ	27.000	27.000
2	Tổng tài sản	66.457	75.169
	Trong đó: - Tài sản dài hạn	14.034	16.440
	- Tài sản ngắn hạn	52.423	59.013
	+ Tiền và các khoản tương đương tiền	*3.292*	*1.330*
	+ Hàng tồn kho	*1.368*	*3.382*
	+ Dự phòng giảm giá hàng tồn kho		
3	Vốn chủ sở hữu	35.851	35.768
	Trong đó: - Vốn của Tổng công ty	13.370	13.770
	. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	1.613	1.530
4	Nợ phải trả	30.606	39.401
	Trong đó:		
	- Nợ ngắn hạn	30.379	38.926
	+ Vay và nợ ngân hàng, tổ chức tín dụng...	*248*	*248*
	+ Vay đối tượng khác	*4.300*	*3.650*
	+ Nợ NSNN (Các loại thuế, phí...)	*4.725*	*6.404*
	- Nợ dài hạn	227	475
	+ Vay và nợ ngân hàng, tổ chức tín dụng...	*227*	*475*
	+ Vay đối tượng khác		
5	Tổng nợ phải thu	46.547	54.013
	Trong đó: - Nợ không có khả năng thu hồi		
	- Dự phòng phải thu khó đòi	*(7.285)*	*(7.019)*
II	**Kết quả kinh doanh**	**Năm 2025**	**Năm 2024**
1	Doanh thu thuần	66.611	80.379
2	Lợi nhuận trước thuế	583	533
3	Lợi nhuận sau thuế	434	351

2.2. Phân tích một số chỉ tiêu cơ bản:

TT	Chỉ tiêu	Năm 2025	Năm 2024
1	Tài sản dài hạn/Tổng tài sản (%)	21,12	21,87
2	Tài sản ngắn hạn/Tổng tài sản (%)	78,88	78,13
3	Nợ phải trả/Tổng nguồn vốn (%)	46,05	52,42
4	Vốn chủ sở hữu/Tổng nguồn vốn (%)	53,95	47,58
5	Khả năng thanh toán nhanh (lần) = (TSNH-HTK)/NNH	1,68	1,42
6	Khả năng thanh toán hiện hành (lần) = TSNH/NNH	1,73	1,52
7	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản (ROA) (%)	0,65	0,47
8	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Vốn CSH (ROE) (%)	1,21	0,98

Nhận xét:

- Năm 2025 Tổng tài sản và Nguồn vốn tương đương năm 2024.

- Chỉ số Khả năng thanh toán nhanh và khả năng thanh toán hiện hành tăng so với năm 2024, cho thấy Công ty vẫn đảm bảo hoạt động SXKD bình thường.

- Chỉ tiêu Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản (ROA) và Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Vốn CSH (ROE) tuy có cao hơn năm 2024 nhưng còn thấp, thể hiện tỷ suất sinh lời của các công trình xây lắp có mức sinh lời rất thấp, ngoài ra Công ty còn có những tồn tại và rủi ro tài chính ở một số công nợ phải thu khách hàng tồn đọng và chi phí SXKD dở dang.

Báo cáo kiểm toán năm 2025 do CPA Việt Nam phát hành không có ý kiến ngoại trừ của Kiểm toán viên.

3. Nghị quyết về phân phối lợi nhuận và chia cổ tức năm 2025.

Đơn vị tính: Đồng.

TT	Nội dung	Nghị quyết năm 2025	Thực hiện đến 31/12/2025	TH/NQ (%)
1	Lợi nhuận sau thuế năm 2024 còn lại được phân phối	1.529.779.396	1.529.779.396	100
2	Chia cổ tức (0% VĐL)	0	0	100
3	Trích lập Quỹ KTPL	351.171.409	351.171.409	100
4	Lợi nhuận sau thuế còn lại chuyển sang kỳ sau	1.178.607.687	1.178.607.987	100
5	LNST năm 2025		434.325.090	
6	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối đến 31/12/2025		1.612.933.077	

Công ty đã thực hiện đúng Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2026 về việc phân phối lợi nhuận năm 2025.

Về việc chi trả cổ tức năm 2018: Đến thời điểm Ban kiểm soát thẩm tra (11/3/2026), Công ty chưa chi trả cổ tức năm 2018 theo Nghị quyết ĐHĐCĐ Công ty năm 2019 và năm 2023.

4. Nghị quyết về thù lao cho HĐQT, BKS và Thư ký Công ty.

Công ty thực hiện chi trả thù lao cho HĐQT, BKS và Thư ký Công ty năm 2025 như sau:

Đơn vị tính: Đồng.

TT	Nội dung	Kế hoạch cả năm	Thực hiện năm 2025
A	B	1	2
1	Thù lao Hội đồng quản trị (05 thành viên)	204.000.000	204.000.000
2	Thù lao Ban kiểm soát (03 thành viên)	84.000.000	84.000.000

3	Thù lao Thư ký Công ty (01 thành viên)	24.000.000	24.000.000
	Tổng cộng	**312.000.000**	**312.000.000**

Công ty thực hiện chi trả thù lao hàng tháng theo đúng Nghị quyết.

5. Lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2025.

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 ủy quyền cho HĐQT Công ty lựa chọn đơn vị kiểm toán BCTC năm 2025 của Công ty. Theo đó, Công ty TNHH Kiểm toán CPA Việt Nam để thực hiện soát xét BCTC bán niên và kiểm toán BCTC năm 2025 của Công ty. Việc lựa chọn, ký kết với đơn vị kiểm toán được thực hiện theo đúng quy trình.

6. Đánh giá các mặt hoạt động của Công ty năm 2025.

6.1. Việc quản lý, sử dụng nhà xưởng, văn phòng, tài sản gắn liền với đất:

Ngoài Văn phòng tại Lầu 6, số 22 Lý Tự Trọng, phường Sài Gòn mà Công ty đang thuê của Công ty quản lý Nhà TP. Hồ Chí Minh, trả tiền thuê hàng năm, Công ty đang quản lý, sử dụng: Văn phòng, nhà xưởng, tài sản gắn liền với đất tại 9X Chu Văn An; Nhà xưởng, Mỏ đá Soklu 6 tại huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai. Riêng Nhà xưởng, tài sản gắn liền với đất tại Biên Hòa, Đồng Nai đã trả lại Nhà nước từ tháng 8/2025.

Hiện Công ty đang tận dụng, khai thác, cho thuê nhà xưởng và thực hiện hợp tác kinh doanh với một số đối tác tại các tài sản trên để có lợi nhuận, dòng tiền chi phí quản lý Công ty. Giá trị doanh thu là 6.161 triệu đồng, lợi nhuận gộp là 2.986 triệu đồng. Lợi nhuận gộp năm 2025 của hoạt động này chỉ bằng 66% năm 2024 do Mặt bằng, nhà xưởng tại Biên Hòa phải giải tỏa.

6.2. Công tác đầu tư mua sắm, thanh lý, nhượng bán tài sản năm 2025:

- Mua sắm, đầu tư TSCĐ, CCDC: Công ty có mua sắm, đầu tư một số TSCĐ phục vụ sản xuất kinh doanh tại Mỏ đá Soklu bằng nguồn vốn tự có; Mua sắm CCDC, MMTB phục vụ khối văn phòng thi công công trình.

- Thanh lý tài sản: Do hai đơn vị trực thuộc Công ty là Xí nghiệp Xây dựng & Sản xuất Công nghiệp và Xưởng Cơ khí tại Khu CN Biên Hòa 1 phải giải tỏa, trao trả lại mặt bằng cho tỉnh Đồng Nai nên Công ty đã tiến hành tháo dỡ, thanh lý TSCĐ liên quan.

6.3. Công nợ phải thu khách hàng - rủi ro tài chính:

Quản lý nợ phải thu: Tại ngày 31/12/2025 các khoản phải thu ngắn hạn tại Công ty 23.818 triệu đồng (trong đó nợ xấu 13.368 triệu đồng), trả trước người bán ngắn hạn 22.204 triệu đồng, phải thu ngắn hạn khác 7.809 triệu đồng. Trong năm 2025 Công ty tiếp tục trích lập dự phòng nợ phải thu khó đòi năm 2025 là 3.200 triệu đồng, hoàn nhập dự phòng phải thu khó đòi (do xóa nợ) đối với Công ty CP Tân Thành Mỹ - CT xây dựng dây chuyền sản xuất vôi, số tiền là 2.933 triệu đồng. Lý do: Ngày 19/5/2025 Chi cục thi hành án dân sự thị xã Phú Mỹ ban hành quyết định số 89/QĐ-CCTHADS

về việc tạm đình chỉ thi hành án đối với Công ty CP Tân Thành Mỹ, đình chỉ việc hoàn trả cho CIC5; Ngày 24/6/2025 Tòa án ND thành phố Phú Mỹ ban hành quyết định số 01/2025/QĐ-TBPS về việc tuyên bố phá sản đối với Công ty CP Tân Thành Mỹ. Trên cơ sở đó, CIC5 thực hiện xóa nợ phải thu, giảm số dư dự phòng phải thu khó đòi do đã trích lập 100% số tiền trên.

Số dư dự phòng phải thu khó đòi tại ngày 31/12/2025 là 7.285 triệu đồng.

6.4 Quản lý nợ phải trả: Tại ngày 31/12/2025 các khoản phải trả người bán ngắn hạn 4.104 triệu đồng, người mua trả tiền trước ngắn hạn 997 triệu đồng, thuế và các khoản phải nộp nhà nước 15.255 triệu đồng (trong đó các khoản thuế còn phải nộp 4.725 triệu đồng; tiền cấp quyền khai thác khoáng sản phải nộp bổ sung từ 2014 đến 2021 là 10.530 triệu đồng, khoản nộp này Công ty đã và đang tiếp tục làm công văn đề nghị UBND; Sở TNMT tỉnh Đồng Nai xem xét tính lại khoản nộp này); vay và nợ thuê tài chính 4.775 triệu đồng.

6.5. Một số hợp đồng xây lắp chuyển tiếp sang năm 2025 và hợp đồng ký mới năm 2025:

Trong năm, Công ty thực hiện tiếp một số hợp đồng xây lắp chuyển tiếp từ trước năm 2025 chuyển sang, đồng thời thực hiện một số hợp đồng ký mới năm 2025 với giá trị hợp đồng trước thuế là 105.793 triệu đồng.

6.6. Tiền phí cấp quyền khai thác khoáng sản và tiền đền bù đất khai thác, ký quỹ phục hồi môi trường tại Mỏ đá Soklu 6 đến ngày 31/12/2025:

- Tiền phí cấp quyền khai thác khoáng sản:

Theo số liệu của tỉnh Đồng Nai, số tiền phí cấp quyền khai thác khoáng sản mà Công ty phải trả là 21.264 triệu đồng (Công ty đã hạch toán vào chi phí trả trước dài hạn. Giá trị đã phân bổ vào chi phí kinh doanh là 11.853 triệu đồng). Công ty tạm thời chưa hạch toán lãi chậm nộp 2.640 triệu đồng theo Biên bản làm việc ngày 02/10/2024 với Cục thuế tỉnh Đồng Nai do tạm thời chưa bị cưỡng chế. Công ty và Cục thuế Đồng Nai đã thống nhất xác định lại tiền chậm nộp tiền cấp quyền khai thác khoáng sản phải nộp là 511.222.211 đồng, Công ty đã nộp và đưa vào chi phí của Mỏ đá năm 2024. Theo báo cáo của Công ty, hiện tại trên hệ thống Thuế tỉnh Đồng Nai không còn thể hiện số tiền chậm nộp.

Giấy phép khai thác mỏ đến cuối tháng 4/2026 này sẽ hết hạn, Công ty đang làm việc với cơ quan chức năng để được gia hạn giấy phép khai thác.

- Chi phí đền bù đất khai thác khoáng sản: Hiện giá trị còn lại chưa phân bổ vào chi phí SXKD 1.688.430.000 đồng là lô đất đã đền bù cho hộ gia đình ông Nguyễn Văn Chức, đây là đất ngoài ranh giới, chưa có giấy phép khai thác khoáng sản.

- Ký quỹ bảo vệ môi trường: Lũy kế đến ngày 31/12/2025, số tiền đã ký quỹ bảo vệ môi trường lũy kế của Công ty là 4.516.764.191 đồng. Tuy nhiên Công ty chưa phân bổ dần vào chi phí kinh doanh.

6.6. Một số nội dung khác:

- Về việc báo cáo Tổng công ty kết quả thực hiện kiến nghị bằng văn bản về việc giám sát tài chính năm 2024 của Tổ giám sát tài chính Tổng công ty tại văn bản số 279/VINAINCON-TCKT ngày 18/4/2025: Qua việc thẩm tra của Ban kiểm soát, Công ty đã thực hiện được một phần kiến nghị của Tổ giám sát tài chính, còn một số nội dung chưa thực hiện được. Ngày 22/8/2025 Tổng công ty có văn bản số 631/VINAINCON-TCKT yêu cầu Công ty báo cáo tình hình thực hiện kiến nghị của Tổ giám sát tài chính, ngày 27/8/2025 Công ty có báo cáo số 160/CIC.5-TCKT. Theo đó, Công ty đã và đang thực hiện kiến nghị của Tổ giám sát tài chính Tổng công ty.

- Vay và nợ thuê tài chính: Tại thời điểm 31/12/2025 còn phải trả: 4.300 triệu đồng. *Trong đó:*

+ Vay cá nhân: số dư năm 2024 chuyển sang là 3.650 triệu đồng, phát sinh tăng 8.799 triệu đồng, phát giảm 8.149 triệu đồng. Số dư vay ngắn hạn tại thời điểm 31/12/2025 là 4.300 triệu đồng.

+ Vay ngắn hạn ngân hàng TMCP Hàng Hải VN: tại thời điểm 31/12/2025 Công ty đã tất toán các khoản vay tại ngân hàng.

+ Nợ thuê tài chính: Tại thời điểm 31/12/2025 dư nợ thuê tài chính là 475 triệu đồng, trong đó Nợ dài hạn đến hạn trả là 248 triệu đồng, Nợ dài hạn còn phải trả Công ty cho thuê tài chính TNHH MTV Quốc tế Chailease là 227 triệu đồng.

- Về thay đổi địa chỉ hoạt động của Chi nhánh Xí nghiệp XD và SX Công nghiệp và giải thể XN Xây lắp và Vật liệu XD:

+ Về thay đổi địa chỉ hoạt động của Chi nhánh Xí nghiệp XD và SX Công nghiệp: Từ tháng 8/2025 đã bàn giao lại mặt bằng Khu Công nghiệp Biên Hòa 1 do đó Xí nghiệp Xây dựng và Sản xuất Công nghiệp hiện không còn hoạt động tại địa chỉ đã đăng ký kinh doanh. Ngày 11/3/2026 HĐQT Công ty có nghị quyết số 24/NQ-HĐQT thay đổi địa chỉ đăng ký về ấp Nguyễn Huệ, xã Gia Kiệm tỉnh Đồng Nai.

+ Về việc giải thể XN Xây lắp và Vật liệu XD: Ngày 11/3/2026 HĐQT Công ty có nghị quyết số 23/NQ-HĐQT về việc giải thể Chi nhánh Xí nghiệp, giao Giám đốc Công ty thực hiện các thủ tục giải thể và các thủ tục liên quan khác liên quan.

- Về việc thành lập Chi nhánh mới tại Miền Bắc, trụ sở tại TP. Hải Phòng: Ngày 25/12/2025 Hội đồng quản trị họp thông qua một số nội dung, trong đó có đề xuất phương án thành lập Chi nhánh mới tại Miền Bắc, giao ông Giám đốc Công ty lập phương án chi tiết, trình HĐQT Công ty tại cuộc họp gần nhất. Theo đó, Hội đồng quản trị đã có Nghị quyết HĐQT, quyết định thành lập Chi nhánh và ban hành Quy chế tổ chức hoạt động của Chi nhánh Miền Bắc, giao Ban điều hành Công ty tiếp tục thực hiện theo đúng quy định của Pháp luật hiện hành.

7. Hoạt động của Hội đồng quản trị và Giám đốc công ty

Trong năm, HĐQT đã họp thường kỳ để thảo luận, quyết định chiến lược, kế hoạch SXKD ngắn hạn và trung hạn của Công ty; chỉ đạo và ủy quyền cho Giám đốc

thực hiện những nội dung cụ thể theo thẩm quyền nhằm thực hiện theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông và Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị. Công ty đã thực hiện giải thể Chi nhánh/chuyển địa chỉ đăng ký kinh doanh Chi nhánh và đang xem xét việc thành lập thêm Chi nhánh trong thời gian tới để phù hợp với tình hình thực tế.

Với những nội dung đã trình bày ở trên về kết quả kinh doanh năm 2025, Ban kiểm soát đánh giá Ban Giám đốc đã nỗ lực trong công tác điều hành hoạt động SXKD; Xóa nợ, xử lý, trích lập được thêm một phần rủi ro tài chính. Tuy nhiên hoạt động xây lắp còn yếu, khó khăn trong công tác tín dụng ngân hàng, ảnh hưởng không nhỏ đến dòng tiền và doanh thu thực hiện không đạt kế hoạch; Một số khoản công nợ phải thu khó đòi chưa được trích lập đầy đủ; rủi ro, tiềm ẩn lỗ và tồn tại tài chính cũ vẫn còn.

8. Hoạt động của Ban kiểm soát năm 2025

Trong năm, Ban kiểm soát họp định kỳ nhằm triển khai các hoạt động của Ban theo thẩm quyền. Đại diện thành viên Ban kiểm soát được mời tham dự các buổi họp của HĐQT để nắm bắt tình hình hoạt động của Công ty. Ban kiểm soát thực hiện giám sát HĐQT, Giám đốc thông qua các buổi họp, các buổi làm việc tại Công ty; Thực hiện thẩm tra, kiểm soát trực tiếp, gián tiếp và có các ý kiến đóng góp tại các cuộc họp, có kiến nghị của Ban kiểm soát tại Biên bản thẩm tra và Báo cáo thẩm tra của Ban kiểm soát.

II/ Nhận xét và kiến nghị của Ban kiểm soát đối với Công ty

1. Nhận xét:

Doanh thu thực hiện năm 2025 của Công ty thấp, đặc biệt là mảng doanh thu xây lắp rất thấp, chỉ đạt 10,78% kế hoạch, không đủ bù đắp chi phí quản lý. Do vậy hiện chi phí quản lý được bù đắp từ mảng hoạt động cho thuê tài sản và kinh doanh tại mỏ đá Soklu 6. Việc phải bàn giao lại mặt bằng Khu Công nghiệp Biên Hòa 1 có ảnh hưởng nhiều đến hoạt động kinh doanh và nguồn thu của Công ty.

2. Kiến nghị:

- Chi trả cổ tức năm 2018 cho Tổng công ty và các cổ đông.

- Tiếp tục làm việc với các cơ quan chức năng tỉnh Đồng Nai về tiền đền bù, di dời nhà xưởng, giảm thiểu thiệt hại tài chính cho Công ty.

- Đối với những khoản công nợ phải thu tồn đọng, khó đòi mà đã đủ hồ sơ, đề nghị Công ty tập hợp hồ sơ, tài liệu để khởi kiện, thu hồi vốn cho SXKD. Đối với những đối tượng nợ đã khởi kiện, đề nghị Công ty tiếp tục theo dõi Đơn vị Thi hành án để tận thu công nợ cho Công ty; Đối với khoản phải thu đã xóa nợ, đề nghị Công ty tiếp tục theo dõi, tận thu và theo dõi ngoài bảng trong 10 năm theo quy định hiện hành.

- Quản lý chặt chẽ chi phí sản xuất, hạ giá thành, tiết kiệm chi phí quản lý; Tập hợp đầy đủ, kịp thời chi phí phát sinh, thực hiện trích trước chi phí cho phù hợp với PAKD.

- Tiếp tục làm việc với các cơ quan có thẩm quyền của tỉnh Đồng Nai để được cấp giấy phép gia hạn khai thác mỏ và xử lý dứt điểm số tiền cấp quyền khai thác khoáng sản mỏ đá Soklu6 phải nộp; Hạch toán chi phí lãi chậm nộp (nếu có) vào chi phí SXKD theo quy định.

- Tiếp tục thực hiện các kiến nghị của Ban kiểm soát Công ty và Tổ giám sát tài chính Tổng công ty.

Trên đây là báo cáo của Ban kiểm soát về tình hình hoạt động và kết quả sản xuất kinh doanh năm 2025, kính trình Đại hội xem xét, thông qua.

Xin trân trọng cảm ơn!

TM/ BAN KIỂM SOÁT
Trưởng Ban

Ngô Đức Cường

CÔNG TY CỔ PHẦN
ĐẦU TƯ XÂY DỰNG SỐ 5
BAN KIỂM SOÁT

Số: 02/CIC5-BKS

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 01 tháng 4 năm 2026

TỜ TRÌNH
Về việc lựa chọn Công ty kiểm toán thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2026 tại Công ty cổ phần Đầu tư Xây dựng số 5

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty

Căn cứ thông tư số 99/2025/TT- BTC ngày 27/10/2025 của Bộ Tài chính hướng dẫn chế độ kế toán Doanh nghiệp;

Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Đầu tư Xây dựng số 5 (CIC5);

Thực hiện các nghĩa vụ theo quy định Pháp luật và Điều lệ Công ty, Ban Kiểm soát Công ty trình Đại hội đồng cổ đông phê duyệt danh sách các công ty kiểm toán thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2026 của Công ty như sau:

I. Các tiêu chí lựa chọn Công ty Kiểm toán độc lập

1. Là Công ty Kiểm toán hoạt động hợp pháp tại Việt Nam và được Bộ Tài chính, Ủy ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận kiểm toán cho các đơn vị có lợi ích công chúng thuộc lĩnh vực chứng khoán năm 2026;

2. Có uy tín về chất lượng kiểm toán;

3. Đội ngũ Kiểm toán viên có trình độ, có kinh nghiệm kiểm toán trong lĩnh vực SXKD của Công ty để thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2026 của Công ty;

4. Đáp ứng được yêu cầu của Công ty về phạm vi và tiến độ kiểm toán;

5. Có mức phí kiểm toán hợp lý, phù hợp với chất lượng và phạm vi kiểm toán yêu cầu;

II. Danh sách các Công ty Kiểm toán đề xuất

Trên cơ sở các tiêu chí lựa chọn trên, Ban kiểm soát kính đề nghị Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua danh sách các Công ty Kiểm toán sẽ được xem xét để chỉ định làm đơn vị kiểm toán cho năm tài chính 2026 của Công ty bao gồm các Công ty Kiểm toán thuộc danh sách công ty kiểm toán được Bộ Tài chính và UBCKNN chấp thuận kiểm toán cho đơn vị có lợi ích công chúng thuộc lĩnh vực chứng khoán năm 2026 *(kèm theo quyết định)*.

III. Đề xuất của Ban kiểm soát

1. Đề nghị Đại hội đồng cổ đông thông qua các tiêu chí lựa chọn và danh sách các công ty kiểm toán như đã nêu;

2. Đề nghị Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị thực hiện việc lựa chọn một trong các công ty kiểm toán nêu trên theo đề xuất của Ban kiểm soát và giao cho Giám đốc ký hợp đồng kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2026 của Công ty. Hợp đồng kiểm toán sau khi ký kết được gửi về Ban Kiểm soát 01 bản để kiểm tra, đôn đốc thực hiện.

IV. Một số vấn đề cần lưu ý khi thực hiện ký Hợp đồng kiểm toán

1. Việc ký hợp đồng kiểm toán báo cáo tài chính năm 2026 cần thực hiện chậm nhất trong tháng 7/2026 để Công ty kiểm toán phát hành kịp thời Báo cáo tài chính soát xét 6 tháng đầu năm 2026 theo quy định.

2. Đề nghị Công ty làm việc với Đơn vị kiểm toán để thực hiện soát xét Báo cáo tài chính bán niên năm 2026.

3. Kiểm toán viên không được ký báo cáo kiểm toán quá 3 năm liên tục đối với Báo cáo kiểm toán của Công ty;

4. Về nội dung hợp đồng kiểm toán:

- Cử người tham gia công tác kiểm kê tài sản, tiền vốn, công nợ phải thu, phải trả tại thời điểm lập Báo cáo tài chính (Biên bản kiểm kê phải có xác nhận/chứng kiến của đơn vị kiểm toán);

- Xác định cụ thể, chính xác chi phí SXKD dở dang cuối kỳ tại thời điểm lập Báo cáo tài chính;

- Báo cáo tài chính soát xét bán niên và Báo cáo tài chính năm 2026 phải được Kiểm toán phát hành đúng tiến độ yêu cầu, trung thực, khách quan, phản ánh chính xác kết quả sản xuất kinh doanh năm 2026 của Công ty;

- Phát hành Thư quản lý kèm theo Báo cáo kiểm toán;

- Xem xét, có thể phát hành Báo cáo kiểm toán (bản tiếng Anh) để phục vụ công tác đấu thầu (nếu có nhu cầu);

TM. BAN KIỂM SOÁT
Trưởng Ban

Ngô Đức Cường

Nơi nhận:
- Như trên;
- HĐQT CIC5;
- Lưu BKS CIC5.

CÔNG TY CỔ PHẦN
ĐẦU TƯ XÂY DỰNG SỐ 5

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 15 tháng 04 năm 2026

TỜ TRÌNH

Về việc phân phối lợi nhuận và cổ tức 2025

Phân phối lợi nhuận thực hiện 2025:

Trong năm 2025 kết quả hoạt động kinh doanh của Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng Số 5 đạt được như sau:

- Doanh thu và thu nhập khác:	**67.131.334.665 đồng**
+ Doanh thu thuần về bán hàng:	*66.611.629.161 đồng*
+ Doanh thu hoạt động tài chính:	*83.732.382 đồng*
+ Thu nhập khác:	*435.973.122 đồng*
- Chi phí:	**66.547.934.351 đồng**
+ Giá vốn hàng bán:	*56.143.759.065 đồng*
+ Chi phí hoạt động tài chính:	*227.760.447đồng*
+ Chi phí quản lý doanh nghiệp:	*9.714.363.494 đồng*
+ Chi phí khác:	*462.051.345 đồng*
- Lợi nhuận 2025:	
+ Lợi nhuận trước thuế:	*583.400.314 đồng*
+ Thuế thu nhập doanh nghiệp:	*149.075.224 đồng*
+ Lợi nhuận sau thuế năm 2025:	*434.325.090 đồng*
- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối lũy kế:	**1.612.933.077 đồng**
Trong đó: *+ Lợi nhuận năm trước chuyển qua:*	*1.178.607.987 đồng.*
+ Lợi nhuận năm 2025:	*434.325.090 đồng.*

Căn cứ điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng Số 5, Hội đồng Quản trị kính trình Đại hội phương án phân phối lợi nhuận, chia cổ tức năm 2025 như sau:

Lợi nhuận còn lại để phân phối	: 1.612.933.077 đồng
a/ Chia cổ tức 2025	: 0 đồng
Tỷ lệ chia cổ tức/vốn điều lệ	: 0%
b/ Trích lập quỹ khen thưởng, phúc lợi	: 434.325.090 đồng
c/ Lợi nhuận 2025 kết dư chuyển sang năm sau	: 1.178.607.987 đồng

T/M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

M.S.D.N: 0302155... CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG SỐ 5 QUẬN 1 - TP. HỒ CHÍ MINH

TRẦN THỊ MINH

CÔNG TY CỔ PHẦN
ĐẦU TƯ XÂY DỰNG SỐ 5

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 15 tháng 04 năm 2026

TỜ TRÌNH

Về việc mức thù lao Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát

Căn cứ điều lệ tổ chức và hoạt động hiện hành của Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng Số 5 và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025.

Hội đồng Quản trị báo cáo chi trả thù lao của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2025 và trình Đại hội đồng cổ đông thông qua mức thù lao năm 2026 như sau:

1. Chi trả thù lao cho HĐQT và BSK năm 2025: 312.000.000 đồng

Trong đó:

- **Hội đồng quản trị : 228.000.000 đồng**
  + Chủ tịch HĐQT : 60.000.000 đồng (5.000.000 đ/tháng)
  + Thành viên HĐQT : 144.000.000 đồng (3.000.000 đ/tháng x 4 người)
  + Thư ký HĐQT : 24.000.000 đồng (2.000.000 đ/tháng)
- **Ban kiểm soát : 84.000.000 đồng**
  + Trưởng ban kiểm soát : 36.000.000 đồng (3.000.000 đ/tháng)
  + Thành viên HĐQT : 48.000.000 đồng (2.000.000 đ/tháng x 2 người)

2. Mức thù lao cho HĐQT và BKS năm 2026:

TT	Đối tượng	Mức người/ 1 tháng	Cả năm
1	Chủ tịch HĐQT	5.000.000	60.000.000
2	Thành viên HĐQT (4 người)	3.000.000	144.000.000
3	Trưởng BKS	3.000.000	36.000.000
4	Thành viên BKS (2 người)	2.000.000	48.000.000
5	Thư ký HĐQT	2.000.000	24.000.000
	Tổng cộng		**312.000.000**

Kính trình Đại hội cho ý kiến và xin biểu quyết thông qua

T/M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG SỐ 5

TRẦN THỊ MINH

CÔNG TY CỔ PHẦN
ĐẦU TƯ XÂY DỰNG SỐ 5

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 15 tháng 04 năm 2026

TỜ TRÌNH

Về việc chọn đơn vị kiểm toán độc lập cho năm tài chính 2026

Căn cứ điều lệ tổ chức và hoạt động hiện hành của Công Ty Cổ Phần ĐầuTư Xây Dựng Số 5;

Đề nghị Đại hội cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị công ty lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2026 cho công ty.

T/M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

M.S.D.N: 0302156370 - C.T.C.P
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG SỐ 5
QUẬN 1 - TP. HỒ CHÍ MINH

TRẦN THỊ MINH

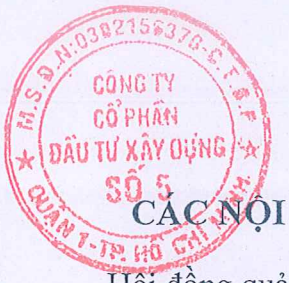

CÁC NỘI DUNG TRÌNH ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THÔNG QUA

Hội đồng quản trị trình Đại hội đồng cổ đông thông qua các nội dung cụ thể :

1. Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh năm 2025, kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư năm 2026 của Hội đồng quản trị Công ty.
2. Báo cáo tài chính của công ty năm 2025 đã được kiểm toán.
3. Báo cáo kết quả hoạt động năm 2025 của ban kiểm soát Công ty và Tờ trình của Ban kiểm soát về lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2026.
4. Thông qua quỹ tiền lương năm 2025, phân phối lợi nhuận và chia cổ tức năm 2025.
5. Thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, thư ký Công ty năm 2025 và kế hoạch 2026.
6. Lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2026 (ủy quyền Hội đồng quản trị thực hiện theo tờ trình đính kèm)
7. Dự thảo nghị quyết Đại hội năm 2026;